

# Những điều quý vị cần biết về thuốc điều trị nhiễm Lao tiềm ẩn (TB)

## ISONIAZID và RIFAPENTINE

Quý vị được kê thuốc điều trị nhiễm Lao tiềm ẩn. Quý vị không bị nhiễm Lao và không thể lây lan sang người khác. Thuốc này sẽ giúp quý vị **TRÁNH** bị nhiễm Lao.

### Nhớ thăm khám theo lịch hàng tuần:

Quý vị sẽ gặp một cán bộ chăm sóc y tế hàng tuần để dùng thuốc. Đây được gọi là chương trình trị liệu giám sát trực tiếp (DOT).

DOT có thể giúp quý vị theo nhiều cách.

- Cán bộ chăm sóc y tế giúp quý vị nhớ uống thuốc đều đặn.
- Quý vị sẽ hoàn thành điều trị trong thời gian sớm nhất có thể.
- Cán bộ chăm sóc y tế đảm bảo quý vị không gặp phải vấn đề gì với thuốc.
- Trong các buổi thăm khám hàng tuần, cán bộ chăm sóc y tế có thể giải đáp các câu hỏi của quý vị. Quý vị cũng có thể chia sẻ những quan ngại của mình.

### Trong thời gian sử dụng loại Thuốc này:

- ✓ Trao đổi với bác sĩ hoặc y tá của quý vị khi quý vị có câu hỏi hay quan ngại về thuốc.
- ✓ Thăm khám hàng tuần.
- ✓ Thảo luận bất kỳ việc sử dụng đồ uống có cồn nào với bác sĩ của quý vị. Việc sử dụng đồ uống có cồn có thể gây tác dụng phụ.
- ✓ Chia sẻ với bác sĩ của quý vị về tất cả các loại thuốc khác mà quý vị đang uống.
- ✓ Đảm bảo cho bác sĩ của quý vị biết là quý vị đang được điều trị nhiễm Lao tiềm ẩn.
- ✓ Một số người thấy rằng thuốc ít có tác dụng khi uống kèm với thức ăn.

### Lịch uống thuốc chữa Nhiễm Lao tiềm ẩn:

(Cán bộ chăm sóc: Ghi rõ ngày uống phù hợp và số viên thuốc)

Thuốc	Lịch uống thuốc	Ngày	Số viên mỗi ngày	Độ dài Thời gian
Isoniazid & Rifapentine	Tuần một lần	T2 T3 T4 T5 T6 T7 CN		3 tháng (12 tuần)

Bác sĩ của quý vị có thể cho quý vị uống bổ sung B6 kèm với thuốc.

### LƯU Ý

Tên bác sĩ:  
Tên phòng khám của tôi:  
Số điện thoại phòng khám của tôi:



Theo dõi phát hiện những vấn đề có thể phát sinh sau:

**DỪNG THUỐC VÀ** gọi ngay cho bác sĩ hoặc y tá điều trị Lao của quý vị nếu gặp phải một trong các vấn đề sau đây:

- Ăn kém ngon hoặc không ngon miệng
- Rối loạn hoặc co thắt dạ dày
- Sốt
- Đau đầu hoặc đau người
- Buồn nôn hoặc nôn
- Nước tiểu có màu sẫm hoặc phân sáng màu
- Dễ bị bầm tím hoặc chảy máu
- Phát ban hoặc ngứa
- Da hoặc mắt vàng
- Đau ốm nặng hoặc mệt mỏi
- Nhói như kim châm hoặc tê ở bàn tay hoặc bàn chân
- Hoa mắt chóng mặt

**LƯU Ý:** Không có gì bất thường nếu nước tiểu, nước bọt hoặc nước mắt có màu cam. Kính áp tròng mềm có thể bị mờ bẩn.